

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NINH THUẬN**

Số: 27/2014/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Phan Rang-Tháp Chàm, ngày 01 tháng 4 năm 2014*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Đề án Xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân  
trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập Quốc tế  
trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận đến năm 2020**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 56/2009/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2009 của Chính phủ về trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp;

Thực hiện Quyết định số 712/QĐ-TTg ngày 21 tháng 5 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp Việt Nam đến năm 2020;

Thực hiện Chương trình hành động số 144-CTr/TU ngày 19 tháng 10 năm 2012 của Ban Thường vụ tỉnh ủy Ninh Thuận thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 09 tháng 12 năm 2011 của Bộ Chính trị (khóa XI) về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 367/TTTr-SKHĐT ngày 03 tháng 3 năm 2014 và Báo cáo thẩm định số 215/BC-STP ngày 24 tháng 02 năm 2014 của Sở Tư pháp,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Đề án xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập Quốc tế trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận đến năm 2020.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày, kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:* ✓

- Như Điều 2;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- HĐND các huyện, thành phố;
- VPUB: LĐ, Khối NCTH, TT TH-CB;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Xuân Hòa**

## **ĐỀ ÁN**

**Xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân  
trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập Quốc tế  
trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận đến năm 2020.**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 27/2014/QĐ-UBND  
ngày 01/14/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)*

### **Phần I**

## **THỰC TRẠNG VỀ XÂY DỰNG, PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA ĐỘI NGŨ DOANH NHÂN NINH THUẬN TRONG THỜI GIAN QUA**

### **I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

Thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 09/12/2011 Bộ Chính trị (khóa XI) và Chương trình hành động số 144-CTr/TU ngày 19/10/2012 của Ban Thường vụ tỉnh ủy Ninh Thuận về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, trong đó xác định mục tiêu chung là: “Xây dựng đội ngũ doanh nhân tỉnh Ninh Thuận từng bước lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng, có tinh thần dân tộc, có tình yêu quê hương, đất nước, giác ngộ chính trị, có phẩm chất đạo đức, văn hóa kinh doanh, trách nhiệm xã hội, có đủ năng lực, trình độ để lãnh đạo, quản lý, điều hành doanh nghiệp hoạt động chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh cao trong, ngoài khu vực và trên thế giới. Hỗ trợ, tạo điều kiện tốt nhất để xây dựng một số doanh nghiệp có tiềm lực, trở thành những doanh nghiệp lớn, đầu đàn của tỉnh, đồng thời tăng nhanh số lượng doanh nghiệp có quy mô vừa”.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế diễn ra ngày càng sâu rộng; cuộc cạnh tranh giữa các doanh nghiệp, các quốc gia ngày càng quyết liệt hơn; kinh tế thế giới theo nhiều dự báo còn nhiều khó khăn và biến đổi khó lường, đòi hỏi phải xây dựng được lực lượng doanh nhân cả nước nói chung và tỉnh ta nói riêng có khả năng phản ứng linh hoạt với những biến động của tình hình kinh tế thế giới và trong nước; mạnh dạn đổi mới sáng tạo, đi tiên phong trong việc ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ, tiếp cận được những phương thức quản trị doanh nghiệp hiện đại để phát triển doanh nghiệp ổn định và bền vững, thúc đẩy tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế của địa phương.

Những năm qua, đội ngũ doanh nhân của tỉnh phát triển khá nhanh cả về số lượng và chất lượng; quy mô và phạm vi hoạt động của doanh nghiệp ngày càng mở rộng, nhiều doanh nghiệp hoạt động có hiệu quả, đóng góp tích cực vào sự nghiệp phát triển chung của tỉnh. Hầu hết doanh nhân của tỉnh đều có bản lĩnh chính trị vững vàng, có tình yêu quê hương, đất nước và luôn ý thức được vai trò của mình, thể hiện được tính năng động trong quản lý và tính hiệu quả trong điều hành sản xuất kinh doanh. Nhiều doanh nhân đã thể hiện ý thức trách nhiệm đối



với xã hội, với cộng đồng, tích cực ủng hộ và tham gia các chương trình nhân đạo, từ thiện góp phần cùng cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể chăm lo cho các đối tượng chính sách, các hộ nghèo, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Một số doanh nhân đã tích cực học tập, rèn luyện và phấn đấu, tạo được thương hiệu cho doanh nghiệp, có đóng góp tích cực cho xã hội nên uy tín của bản thân được nâng lên.

Tuy nhiên, trước yêu cầu mới của sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, đội ngũ doanh nhân tỉnh ta nhìn chung chưa đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh, còn hạn chế nhiều mặt, nhất là về kiến thức quản trị, pháp luật, về năng lực kinh doanh, kinh nghiệm quản lý và tính chuyên nghiệp, khả năng cạnh tranh và hội nhập. Đội ngũ doanh nhân chưa xây dựng được văn hóa kinh doanh chung, chưa có sự phối hợp, liên kết chặt chẽ trong hoạt động sản xuất, kinh doanh; một bộ phận doanh nhân thể hiện trách nhiệm đối với xã hội, nghĩa vụ đối với nhà nước và người lao động chưa cao, chưa tự giác tuân thủ pháp luật.

Để cụ thể hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 09/12/2011 Bộ Chính trị (khóa XI) và Chương trình hành động số 144-CTr/TU ngày 19/10/2012 của Ban Thường vụ tỉnh ủy Ninh Thuận về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ doanh nhân trên địa bàn tỉnh. Do đó, việc xây dựng và triển khai Đề án xây dựng và phát huy vai trò đội ngũ doanh nhân tỉnh Ninh Thuận giai đoạn đến năm 2020 là cần thiết, để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành đối với đội ngũ doanh nhân, doanh nghiệp, tạo hành lang pháp lý để thu hút các nguồn lực phát triển đội ngũ doanh nhân và cán bộ quản lý doanh nghiệp, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ doanh nhân, phục vụ ngày càng tốt hơn cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

## **II. CƠ SỞ PHÁP LÝ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

Căn cứ Nghị định 56/2009/NĐ-CP ngày 30/6/2009 của Chính phủ về trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp;

Thực hiện Quyết định 712/QĐ-TTg ngày 21/5/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp Việt Nam đến năm 2020;

Thực hiện Chương trình hành động số 144-CTr/TU ngày 19/10/2012 của Ban Thường vụ tỉnh ủy Ninh Thuận thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 09/12/2011 Bộ Chính trị (khóa XI) về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế;

## **III. THỰC TRẠNG DOANH NGHIỆP VÀ ĐỘI NGŨ DOANH NHÂN**

### **1. Tình hình phát triển doanh nghiệp và đội ngũ doanh nhân Ninh Thuận:**

Những năm qua, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế nhiều thành phần, các cấp, các ngành đã cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ phát huy vai trò của doanh nghiệp và đội ngũ doanh nhân; cùng với sự phát triển của nền kinh tế của tỉnh, sự cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư và tích cực thực hiện các chương trình hỗ trợ doanh nhân, đội ngũ doanh nhân Ninh Thuận đã không ngừng phát triển và có những đóng góp quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội chung của tỉnh.

Kể từ khi Luật Doanh nghiệp ra đời, đã tạo hành lang pháp lý thông thoáng, thuận lợi cho doanh nhân mạnh dạn bỏ vốn đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh, đa dạng hóa ngành nghề hoạt động và quy mô sản xuất ngày càng được mở rộng. Nếu năm 2000, trên địa bàn tỉnh chỉ có 193 doanh nghiệp, quy mô vốn bình quân 384 triệu đồng/DN; thì đến cuối năm 2013, số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh là 1.814 doanh nghiệp, tăng gấp 9,4 lần, tổng vốn đăng ký là 17.523 tỷ đồng, quy mô vốn bình quân 8.700 triệu đồng/DN, tăng 25,3 lần so với năm 2000. Trong đó, số lượng doanh nghiệp nhỏ và vừa trên 1.780 doanh nghiệp (chiếm khoảng 98,1%), chủ yếu là doanh nghiệp thuộc khu vực kinh tế tư nhân. Theo đó, tương ứng với số lượng doanh nghiệp nói trên, nếu chỉ tính doanh nhân là người đứng đầu doanh nghiệp (Chủ tịch Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên; tổng giám/giám đốc điều hành) thì đội ngũ doanh nhân Ninh Thuận hiện có khoảng 2.000 người (chưa tính loại hình hộ sản xuất kinh doanh cá thể và kinh tế tập thể).

Bên cạnh sự phát triển nhanh về số lượng, chất lượng doanh nhân ngày càng được củng cố và nâng cao, tỷ lệ doanh nhân (là người đứng đầu doanh nghiệp) có trình độ Đại học, cao đẳng chiếm 41,5%; trên Đại học chiếm 1,4%<sup>1</sup>; nhiều doanh nhân đã thể hiện rõ bản lĩnh sáng tạo, năng động trong cơ chế thị trường, dám chấp nhận mạo hiểm, rủi ro, vươn lên cạnh tranh trên thị trường Quốc tế; lãnh đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp có hiệu quả, có trách nhiệm với cộng đồng, xã hội, có tinh thần dân tộc và ý chí kinh doanh.

Tuy nhiên, số lượng doanh nhân trong các doanh nghiệp tư nhân chưa qua đào tạo hoặc đã đào tạo cấp trình độ từ sơ cấp nghề trở xuống còn khá lớn, tỷ lệ chưa qua đào tạo chiếm 26,9%, đào tạo trình độ sơ cấp nghề và đào tạo ngắn hạn chiếm 13,2%, đây là những khó khăn và là thách thức trước mắt cũng như lâu dài của đội ngũ doanh nhân Ninh Thuận trong tiến trình công nghiệp hóa-hiện đại hóa và hội nhập Quốc tế cùng với cả nước.

## **2. Kết quả triển khai các chủ trương, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, doanh nhân thời gian qua:**

Những năm qua, nhất là từ khi thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về khuyến khích phát triển kinh tế tư nhân, nhiều chủ trương, chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp đã được ban hành và triển khai thực hiện, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi để doanh nhân tiếp cận với các nguồn lực về vốn, thị trường, mặt bằng sản xuất, nguồn nhân lực để đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh. Kết quả cụ thể như sau:

### **a) Về tạo lập môi trường đầu tư-kinh doanh:**

<sup>1</sup> Nguồn số liệu Tổng điều tra cơ sở kinh tế, đơn vị hành chính sự nghiệp năm 2012.



Thời gian qua, các cấp, các ngành đã tập trung triển khai nhiều giải pháp đồng bộ thực hiện hiện có hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế "một cửa" và "một cửa liên thông" trong giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến đầu tư - kinh doanh của doanh nghiệp, rút ngắn thời gian từ 30 - 50% so với quy định; thường xuyên rà soát văn bản quy phạm pháp luật và các thủ tục hành chính trên tất cả các lĩnh vực để kịp thời sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ những văn bản, quy trình thủ tục hành chính chồng chéo hoặc không phù hợp của pháp luật Việt Nam và các định chế của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) và các cam kết Quốc tế<sup>2</sup>. Đồng thời, các cấp, các ngành công khai minh bạch đầy đủ, kịp thời các thủ tục hành chính, các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của các ngành, lĩnh vực và địa phương, các cơ chế, chính sách của Trung ương, của tỉnh về hỗ trợ doanh nghiệp, doanh nhân, giúp các doanh nghiệp, doanh nhân dễ dàng tiếp cận với các thông tin, định hướng phát triển sản xuất, kinh doanh.

Tuy nhiên, công tác cải cách thủ tục hành chính một số lĩnh vực chuyển biến còn chậm, nhất là đất đai, môi trường; công tác phối hợp giữa các cấp, ngành có lúc có nơi chưa đồng bộ, còn biểu hiện gây phiền hà cho doanh nghiệp.

b) Chính sách thu hút đầu tư: Tỉnh đã tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành cụ thể hóa kịp thời các chính sách ưu đãi của Chính phủ phù hợp với điều kiện cụ thể của tỉnh; với chủ trương là áp dụng theo mức ưu đãi tối đa về đất đai, thuế mà Chính phủ đã ban hành phù hợp với ngành nghề và địa bàn được ưu đãi theo Luật Đầu tư và các Nghị định của Chính phủ.

c) Về hỗ trợ doanh nhân tiếp cận nguồn lực về vốn, đất đai, nguồn nhân lực và các chính sách hỗ trợ tài chính để phát triển sản xuất-kinh doanh và đầu tư:

- Chính sách tài chính, tín dụng: Trong những năm qua, hệ thống ngân hàng được mở rộng, cả về quy mô và mạng lưới hoạt động, được bố trí khắp các địa bàn trong tỉnh<sup>3</sup>, hoạt động tín dụng được đẩy mạnh, cơ bản đáp ứng nhu cầu vốn cho phát triển kinh tế-xã hội của địa phương, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn để đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh. Tính đến cuối năm 2013, dư nợ huy động vốn đạt 5.800 tỷ đồng, tăng gấp 4,5 lần và dư nợ cho vay đạt 8.350 tỷ đồng, tăng gấp 3 lần so cuối năm 2008; hiện có 897 doanh nghiệp đang vay vốn ngân hàng, với dư nợ 2.996 tỷ đồng, chiếm 35,9% tổng dư nợ của toàn hệ thống ngân hàng<sup>4</sup>; trong đó có 51 doanh nghiệp được Chi nhánh Ngân hàng phát triển và Quỹ bảo lãnh doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh bảo lãnh vay vốn từ các ngân hàng thương mại.

<sup>2</sup> Trong giai đoạn 2007-2011, đã thực hiện kiểm tra, rà soát 4.017 văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của UBND, HĐND tỉnh, huyện ban hành, trong đó 36 văn bản có liên quan đến WTO, công bố 106 văn bản hết hiệu lực. Thực hiện Đề án 30 của Chính phủ, đã rà soát, thống kê và cắt giảm 71% trên 1.102 thủ tục hành chính; rà soát 887 quy trình, thủ tục hành chính, bãi bỏ 134 quy trình, thủ tục không còn phù hợp; điều chỉnh 241 quy trình, thủ tục, ban hành mới 240 quy trình, thủ tục.

<sup>3</sup> Toàn tỉnh có 12 tổ chức tín dụng, trong đó có 04 ngân hàng thương mại Nhà nước, 03 ngân hàng thương mại cổ phần, 01 ngân hàng chính sách xã hội, 01 ngân hàng phát triển và 03 quỹ tín dụng nhân dân, với 32 chi nhánh và phòng giao dịch.

<sup>4</sup> Chi nhánh Ngân hàng Phát triển Ninh Thuận bảo lãnh cho 13 doanh nghiệp, với tổng giá trị bảo lãnh 253. 512 triệu đồng; Quỹ bảo lãnh tín dụng DNNVV tỉnh đã ký hợp đồng bảo lãnh cho 48 DNNVV, với tổng giá trị bảo lãnh 131.078 triệu đồng.

Những năm gần đây, do ảnh hưởng suy thoái kinh tế và khủng hoảng tài chính toàn cầu đã tác động trực tiếp đến hoạt động sản xuất-kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp. Chính phủ đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách về hỗ trợ tín dụng, miễn, giảm, giãn một số loại thuế và được triển khai kịp thời, nhằm góp phần tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, riêng trong năm 2013, đã thực hiện miễn, giảm, giãn một số loại thuế theo Nghị quyết 02/NQ-CP ngày 07/01/2013 của Chính phủ là 28,7 tỷ đồng/1.174 lượt doanh nghiệp; hoàn thuế GTGT 117 tỷ đồng cho 87 doanh nghiệp; gia hạn thuế GTGT cho 18 doanh nghiệp xây lắp 8,6 tỷ đồng 90,7 tỷ đồng; các tổ chức tín dụng cơ cấu lại thời hạn trả nợ cho 4.017 món vay/1.346 tỷ đồng, điều chỉnh lãi suất 25.249 HĐTD/ 2.470 tỷ đồng, góp phần giải quyết khó khăn về vốn cho doanh nghiệp.

- Chính sách về đất đai: Thực hiện đầy đủ các chính sách ưu đãi về miễn, giảm tiền thuê đất đối với các dự án đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh theo quy định, đồng thời UBND tỉnh đã kịp thời ban hành quy định về giá đất hàng năm, quy chế đấu giá quyền sử dụng đất, hạn mức giao đất cho các khu vực, vùng theo quy hoạch được duyệt, tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp có điều kiện thuê đất sản xuất kinh doanh. Đến nay, có 211 doanh nghiệp được giao đất, thuê đất, với tổng diện tích 1.360 ha, trong đó: 9 doanh nghiệp được miễn tiền thuê đất/8 ha; 10 doanh nghiệp được giao đất có thu tiền sử dụng đất/49 ha và 192 doanh nghiệp thuê đất nộp tiền thuê đất hàng năm/1.303 ha.

- Công tác hỗ trợ doanh nghiệp về khoa học công nghệ được quan tâm, tập trung triển khai các chương trình, kế hoạch hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư, ứng dụng khoa học công nghệ trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Những năm qua, đã hỗ trợ 24 doanh nghiệp xác lập và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ; 04 doanh nghiệp kiểm toán năng lượng và đào tạo cán bộ quản lý năng lượng; 03 doanh nghiệp áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO. Tuy nhiên, nhiều doanh nghiệp, doanh nhân chưa quan tâm đúng mức cho công tác xây dựng thương hiệu sản phẩm và thương hiệu doanh nghiệp, doanh nhân, đến nay trên địa bàn tỉnh mới chỉ có 40 doanh nghiệp đăng ký nhãn hiệu sản phẩm, bằng sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, trong đó đăng ký 2 nhãn hiệu nước ngoài, đăng ký nhãn hiệu tập thể cho 6 sản phẩm, chưa có doanh nhân mang tầm quốc gia.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức và kỹ năng quản trị doanh nghiệp của đội ngũ cán bộ quản lý doanh nghiệp được quan tâm; những năm qua, đã tổ chức 10 lớp đào tạo về khởi sự doanh nghiệp và quản trị doanh nghiệp cho 430 lượt cán bộ quản lý của các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh. Đã phối hợp với các cơ quan Trung ương tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn về lộ trình cam kết gia nhập WTO đối với hàng hoá và dịch vụ; cung cấp thông tin về hàng rào kỹ thuật trong hoạt động thương mại giúp các doanh nhân chủ động hơn để phòng tránh những thua thiệt trong quan hệ thương mại quốc tế; đồng thời tổ chức nhiều lớp bồi dưỡng cho doanh nhân về kiến thức cạnh tranh, chống bán phá giá, về thương mại điện tử, về phát triển thị trường, góp phần giúp đội ngũ doanh nhân Ninh Thuận nâng cao khả năng trong hội nhập Quốc tế; hỗ trợ 15 doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh tham gia 35 lượt Hội chợ xúc tiến thương mại trong nước. Tuy nhiên, nhiều chủ doanh nghiệp chưa quan tâm đúng mức đến công tác đào tạo bồi dưỡng cho đội



ngũ doanh nhân và cán bộ quản lý doanh nghiệp về kiến thức quản trị doanh nghiệp, số lượng học viên tham gia các lớp bồi dưỡng, đào tạo thời gian qua rất hạn chế.

### **3. Về phát triển các tổ chức đại diện cho cộng đồng doanh nghiệp và đội ngũ doanh nhân:**

Nhằm tăng cường vai trò cầu nối giữa các doanh nhân, doanh nghiệp và các cơ quan quản lý Nhà nước, tỉnh đã thành lập và đưa vào hoạt động Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh vào năm 2008 (gồm 120 hội viên, là thành viên của Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam), thành lập Hội Doanh nhân trẻ vào năm 2009 (gồm 68 hội viên tham gia là thành viên Hội Doanh nhân trẻ Việt Nam và là thành viên tập thể của Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam). Thời gian qua, vai trò các Hội có đóng góp nhất định trong công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội của địa phương, phản ánh những khó khăn, vướng mắc, tâm tư, nguyện vọng của các doanh nghiệp để các ngành, các cấp kịp thời giải quyết; tuyên truyền một số chủ trương, chính sách mới của Trung ương và của Tỉnh đến các hội viên, nhất là các chủ trương, chính sách về hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp theo các Nghị quyết của Chính phủ, tạo điều kiện cho doanh nhân tham gia ý kiến vào một số chính sách của tỉnh như quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội.

Tuy nhiên, hiện nay tình hình tổ chức và hoạt động của Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh và Hội Doanh nhân trẻ rất khó khăn về kinh phí hoạt động và chưa mang lại hiệu quả như mong muốn, lãnh đạo các Hội không còn nhiệt tình đối với công tác hội, số lượng hội viên ngày càng giảm nên khó duy trì hoạt động. Trước tình hình đó, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã có chủ trương thống nhất cùng cố, hợp nhất 2 Hội để thành lập Hội doanh nghiệp tỉnh nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức Hội.

### **4. Thực hiện chính sách tôn vinh doanh nhân:**

- Hằng năm, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đều tổ chức gặp mặt doanh nghiệp định kỳ 6 tháng một lần, qua đó thông tin về tình hình kinh tế-xã hội của địa phương, lắng nghe, chia sẻ và chỉ đạo các cấp, các ngành kịp thời tháo gỡ khó khăn trong hoạt động sản xuất-kinh doanh của doanh nghiệp, đồng thời tôn vinh, khen thưởng những doanh nhân và doanh nghiệp tiêu biểu trong hoạt động sản xuất kinh doanh, chấp hành tốt các quy định của pháp luật, có nhiều đóng góp cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và thực hiện tốt trách nhiệm đối với cộng đồng, xã hội. Trong năm 2013, các cơ quan Trung ương và UBND tỉnh đã tôn vinh, khen thưởng 205 tập thể doanh nghiệp và 32 doanh nhân tiêu biểu; trao tặng Cúp cho 07 doanh nhân và 07 doanh nghiệp tiêu biểu tỉnh Ninh Thuận lần thứ I, và tặng bằng khen cho 22 doanh nhân và 22 doanh nghiệp đã có thành tích xuất sắc trong sản xuất kinh doanh, tích cực tham gia vào các hoạt động xã hội và có nhiều đóng góp cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong năm 2013 và 3 năm 2011-2013.

- Doanh nhân đã được tạo điều kiện tham gia vào các cơ quan quyền lực Nhà nước và các Đoàn thể chính trị-xã hội; một số doanh nhân là Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, là Ủy viên Ban Chấp hành Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ủy viên Ban Chấp hành Liên Đoàn Lao động tỉnh.

### **5. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và hiệu lực quản lý Nhà nước đối với việc xây dựng và phát huy vai trò đội ngũ doanh nhân:**



- Công tác củng cố tổ chức cơ sở đảng và phát triển đội ngũ đảng viên trong doanh nghiệp tư nhân và khu vực có vốn đầu tư nước ngoài được quan tâm chỉ đạo. Năm 2011, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã phê duyệt và tập trung chỉ đạo Đảng ủy Khối Doanh nghiệp triển khai có hiệu quả Đề án kết nạp đảng viên trong doanh nghiệp tư nhân giai đoạn 2011-2015 và các năm tiếp theo, nhằm tăng cường sự lãnh đạo và phát huy vai trò của cấp ủy, tổ chức đảng trong các doanh nghiệp; xây dựng đội ngũ giai cấp công nhân ngày càng vững mạnh, đảm bảo cho các doanh nghiệp phát triển ổn định. Qua hơn 2 năm triển khai thực hiện Đề án, tổ chức cơ sở đảng ở doanh nghiệp tư nhân được củng cố một bước và phát triển đội ngũ đảng viên, có 4 chi bộ cơ sở được thành lập, phát triển 57 đảng viên, nâng tổng số đến nay trong khu vực doanh nghiệp có 38 tổ chức cơ sở đảng với 1.051 đảng viên, chiếm 2,2% số doanh nghiệp tư nhân đang hoạt động; nhận thức của một số chủ doanh nghiệp về vai trò tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp có chuyển biến bước đầu, quan tâm và tạo thuận lợi cho chi bộ đảng được tổ chức sinh hoạt thuận lợi và phát triển đội ngũ đảng viên. Tuy nhiên, một số chủ doanh nghiệp tư nhân chưa nhận thức đầy đủ về vai trò của tổ chức đảng trong doanh nghiệp nên chưa muốn thành lập tổ chức Đảng trong Doanh nghiệp; số chi bộ đảng được thành lập chưa nhiều, số lượng kết nạp đảng viên còn thấp so với mục tiêu Đề án, tỷ lệ doanh nhân là đảng viên chiếm tỷ trọng thấp, chiếm 2,4% trên tổng số doanh nhân.

- Đẩy mạnh ứng dụng mô hình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính trên một số lĩnh vực, giúp giảm chi phí và thời gian của các doanh nhân, doanh nghiệp. Đến nay, có trên 360 doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh thực hiện kê khai thuế điện tử và đang triển khai thực hiện Chương trình đăng ký thành lập doanh nghiệp qua mạng, được cộng đồng doanh nhân, doanh nghiệp đồng tình, đánh giá cao.

- Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nhân, doanh nghiệp được quan tâm thực hiện, UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch số 2453/KH-UBND ngày 28/5/2012 về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, nhằm giúp doanh nghiệp nắm bắt đầy đủ, kịp thời các chính sách pháp luật về đầu tư, kinh doanh, hạn chế các rủi ro pháp lý trong kinh doanh.

#### **IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

##### **1. Kết quả đạt được:**

- Nhìn chung, đội ngũ doanh nhân tỉnh Ninh Thuận có bản lĩnh chính trị vững vàng, có tình yêu quê hương, đất nước và luôn ý thức được vai trò của mình, thể hiện được tính năng động trong quản lý và tính hiệu quả trong điều hành sản xuất kinh doanh. Một số doanh nhân đã tích cực học tập, rèn luyện và phấn đấu, tạo được thương hiệu cho doanh nghiệp, có đóng góp tích cực cho xã hội nên uy tín của bản thân được nâng lên.

- Đội ngũ doanh nhân góp phần quan trọng trong việc phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa, giải quyết việc làm và thực hiện công tác giảm nghèo. Tăng trưởng khu vực kinh tế tư nhân đạt khá, bình quân giai đoạn 2005-2012 tăng 19,7%/năm, cao hơn mức tăng trưởng GDP bình quân của tỉnh (10,2%), đến cuối năm 2012, đóng góp 21,7% GDP của tỉnh, giải quyết việc làm cho

trên 22.000 lao động, chiếm 8% tổng số lao động trong toàn tỉnh, đóng góp 50% trên tổng thu ngân sách của tỉnh.

## **2. Những khó khăn, hạn chế:**

- Đội ngũ doanh nhân tỉnh Ninh Thuận nhìn chung chưa ngang tầm với yêu cầu phát triển của tỉnh trong tiến trình công nghiệp hóa-hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, yêu cầu và phát triển bền vững doanh nghiệp trước tình hình khó khăn, biến động khó lường của tình hình thế giới và trong nước trong thời gian qua; chưa có thương hiệu Doanh nghiệp, doanh nhân tầm Quốc gia;

- Trình độ và năng lực đội ngũ doanh nhân còn nhiều mặt hạn chế, nhất là hạn chế về kiến thức quản trị, pháp luật, về năng lực kinh doanh, kinh nghiệm quản lý và tính chuyên nghiệp, khả năng cạnh tranh và hội nhập; tỷ lệ doanh nhân chưa qua đào tạo chuyên môn nghiệp vụ còn cao, chiếm 26,9%.

- Hoạt động của các tổ chức Hiệp hội doanh nghiệp còn nhiều bất cập, chưa làm tốt vai trò là cầu nối giữa nhà nước và cộng đồng doanh nghiệp, chưa tạo sự kết nối, hỗ trợ lẫn nhau trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Đội ngũ doanh nhân chưa xây dựng được văn hóa kinh doanh chung; một bộ phận doanh nhân thể hiện trách nhiệm đối với xã hội, nghĩa vụ đối với nhà nước và người lao động chưa cao, chưa tự giác tuân thủ pháp luật.

- Công tác xây dựng tổ chức đảng, tổ chức chính trị-xã hội trong doanh nghiệp thuộc khu vực kinh tế ngoài nhà nước chưa được quan tâm đúng mức.

## **3. Nguyên nhân những hạn chế, tồn tại trên:**

a) Về nguyên nhân khách quan: Trước hết, do điều kiện tự nhiên và địa kinh tế của tỉnh còn khó khăn hơn so với các tỉnh trong khu vực, quy mô nền kinh tế nhỏ và phát triển còn chậm, nên số lượng doanh nghiệp, doanh nhân còn ít, chất lượng chưa cao, chưa thu hút những doanh nghiệp, doanh nhân quy mô lớn tầm quốc gia và quốc tế.

b) Về nguyên nhân chủ quan:

- Nhận thức của một số cán bộ các sở, ban, ngành, địa phương về vai trò, vị trí của doanh nhân trong phát triển kinh tế - xã hội có lúc, có nơi còn hạn chế; một số nơi chưa thật sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi giúp doanh nghiệp, doanh nhân phát triển, nhất là công tác giáo dục tư tưởng chính trị, tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật, đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, nghiệp vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp, đạo đức nghề nghiệp và văn hóa kinh doanh cho các doanh nhân.

- Hầu hết doanh nghiệp của tỉnh có quy mô vừa và nhỏ, chưa tích lũy nhiều về vốn, tri thức, công nghệ và kinh nghiệm, truyền thống kinh doanh và chưa thực sự có đủ bản lĩnh để sẵn sàng chủ động tham gia hội nhập quốc tế; một số chưa tích cực học tập để nâng cao trình độ mọi mặt đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

- Công tác cải cách thủ tục hành chính có lúc có nơi chưa đồng bộ, chưa thật sự thông thoáng, giản tiện, còn biểu hiện gây phiền hà cho doanh nghiệp.

- Công tác đào tạo nguồn nhân lực phục vụ cho hoạt động của doanh nghiệp chưa được chú trọng đúng mức, chất lượng nguồn nhân lực còn hạn chế, tỷ lệ lao động được đào tạo nghề còn thấp.

## Phần II

# ĐỊNH HƯỚNG, NHIỆM VỤ XÂY DỰNG VÀ PHÁT HUY VAI TRÒ ĐỘI NGŨ DOANH NHÂN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH GIAI ĐOẠN ĐẾN NĂM 2020

### I. QUAN ĐIỂM

- Bám sát các quan điểm chỉ đạo, định hướng, nhiệm vụ phát triển đội ngũ Doanh nhân theo tinh thần Nghị quyết 09-NQ/TW ngày 9/12/2011 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 144-CTr/TU ngày 19/10/2012 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế;

- Phát triển đội ngũ doanh nhân tỉnh Ninh Thuận lớn mạnh cả về số lượng và nâng cao chất lượng, có năng lực, trình độ và phẩm chất, uy tín cao, góp phần tích cực nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế;

- Nâng cao trình độ, kiến thức toàn diện của doanh nhân, chú trọng nâng cao phẩm chất đạo đức, ý thức công dân, trách nhiệm xã hội và tinh thần dân tộc của đội ngũ doanh nhân, góp phần đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập Quốc tế, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa;

- Xây dựng và phát huy vai trò đội ngũ doanh nhân phải gắn liền với hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; bảo đảm quyền sở hữu và tự do kinh doanh của doanh nhân theo pháp luật, khuyến khích doanh nhân làm giàu cho mình và cho xã hội.

### II. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

#### 1. Mục tiêu chung:

Xây dựng đội ngũ doanh nhân tỉnh Ninh Thuận từng bước lớn mạnh về số lượng và nâng cao chất lượng, có tinh thần dân tộc và phẩm chất đạo đức, có văn hóa kinh doanh và trách nhiệm xã hội, có đủ trình độ, năng lực để quản lý, điều hành doanh nghiệp hoạt động có hiệu quả, nâng cao năng lực cạnh tranh, từng bước hình thành các doanh nghiệp, doanh nhân lớn, đầu đàn của tỉnh, xây dựng thương hiệu mang tầm quốc gia, đóng góp cho quá trình phát triển nhanh và bền vững kinh tế-xã hội, góp phần đẩy mạnh công nghiệp hóa-hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

#### 2. Mục tiêu cụ thể:

a) Về phát triển và đào tạo đội ngũ doanh nhân:

- Giai đoạn 2014- 2015: Số lượng doanh nghiệp và doanh nhân hàng năm tăng khoảng 15%. Tỷ lệ doanh nhân được bồi dưỡng kiến thức quản trị kinh doanh, quản lý doanh nghiệp và kiến thức pháp luật thông qua các lớp bồi dưỡng ngắn hạn đạt từ 50% - 60%.

- Giai đoạn 2016-2020: Duy trì số doanh nghiệp và doanh nhân tăng hàng năm khoảng 15%; tỷ lệ doanh nhân được bồi dưỡng kiến thức quản trị kinh doanh, quản lý doanh nghiệp và kiến thức pháp luật thông qua các lớp bồi dưỡng ngắn hạn đạt từ 70% - 80%.

b) Giải quyết việc làm, đóng góp ngân sách:



- Đến năm 2015: Hoạt động của các doanh nghiệp thu hút ít nhất 12% tổng số lao động xã hội và đóng góp khoảng 60% tổng thu ngân của tỉnh.

- Giai đoạn 2016-2020: Hoạt động của các doanh nghiệp thu hút ít nhất 15% tổng số lao động xã hội và đóng góp khoảng 70% tổng thu ngân sách của tỉnh.

**Các chỉ tiêu được xây dựng trên cơ sở các căn cứ sau:**

- Căn cứ mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể được đề ra trong Chương trình hành động số 144-CTr/TU ngày 19/10/2012 của Ban Thường vụ tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 09/12/2011 Bộ Chính trị (khóa XI) về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế;

- Căn cứ Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế-xã hội tỉnh đến năm 2020 được Thủ tướng phê duyệt, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2011-2015 và kế hoạch phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2011-2015;

- Căn cứ tình hình thực tế phát triển doanh nghiệp những năm qua và số liệu điều tra về hoạt động doanh nghiệp đến năm 2012, dự báo khả năng phát triển doanh nghiệp trong giai đoạn đến năm 2015 và đến năm 2020;

Theo đó, tính toán các chỉ tiêu phát triển doanh nghiệp, doanh nhân như sau:

\* Về chỉ tiêu phát triển doanh nghiệp: Năm 2010, trên địa bàn tỉnh có 1.390 doanh nghiệp, trong 2 năm 2011-2012 có 410 doanh nghiệp được thành lập mới, bình quân 205 doanh nghiệp/năm, tốc độ tăng 14,6%. Kế hoạch 5 năm 2011-2015, thành lập mới 1.500 doanh nghiệp, bình quân tăng 15,7%. Như vậy, tốc độ tăng bình quân giai đoạn đến năm 2015 và năm 2020 là 15% là hoàn toàn khả thi và phù hợp với tình hình hoạt động doanh nghiệp dự báo còn nhiều khó khăn.

\* Về chỉ tiêu thu ngân sách: Theo số liệu thu ngân sách năm 2012, tổng thu ngân sách (thu nội địa) của tỉnh là 991 tỷ đồng, trong đó phần thu đóng góp từ doanh nghiệp là 505 tỷ đồng, chiếm 50,9%. Theo quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế-xã hội tỉnh đến năm 2020, tổng thu ngân sách đến năm 2015 là 1.700 tỷ đồng (thu nội địa 1.100 tỷ đồng), đến năm 2020 là 4.500 tỷ đồng ( thu nội địa 3.000 tỷ đồng).

Như vậy, tốc độ tăng thu thuế từ doanh nghiệp giai đoạn đến năm 2015 khoảng 9-10%/năm, đến năm 2015 đạt 660-670 tỷ đồng, chiếm khoảng 60% trên tổng thu thu nội địa. Vì vậy, chỉ tiêu đóng góp của doanh nghiệp trên tổng thu ngân sách (thu nội địa ) chiếm khoảng 60% là hoàn toàn phù hợp và khả thi.

Trong giai đoạn 2016-2020: Theo định hướng quy hoạch tổng thể của tỉnh, tốc độ tăng trưởng GDP giai đoạn 2016-2020 là 20-21%, dự báo tốc độ tăng thu ngân sách khoảng 24-25%/năm, theo đó thu thuế từ hoạt động doanh nghiệp dự kiến đến năm 2020 đạt 2.100 tỷ đồng, chiếm 70% tổng thu nội địa là cơ sở.

\* Về chỉ tiêu thu hút lao động xã hội: Theo số liệu điều tra cơ sở kinh tế năm 2012, hiện có khoảng 22,1 ngàn lao động đang làm việc tại doanh nghiệp, chiếm khoảng 8% lao động đang làm việc trong nền kinh tế. Dự báo tốc độ phát triển doanh nghiệp tăng 15%/năm, thì giai đoạn 2013-2015 có gần 840 doanh nghiệp thành lập mới, giai đoạn 2016-2020 có khoảng 2.200 DN được thành lập mới, giai đoạn 2013-2015 sẽ thu hút thêm trên 17 ngàn lao động xã hội và giai đoạn 2016-2020 sẽ thu hút

thêm khoảng 30 ngàn lao động xã hội. Theo quy hoạch tính đến năm 2020, thì đến năm 2015 có 329 ngàn lao động và đến năm 2020 có 421 ngàn lao động làm việc trong nền kinh tế. Vì vậy, đến năm 2015, có khoảng 39 ngàn lao động đang làm việc tại doanh nghiệp chiếm khoảng 12% lao động xã hội và đến năm 2020 có khoảng 68 ngàn lao động làm việc tại doanh nghiệp chiếm 15-16% lao động xã hội.

\* Về chỉ tiêu bồi dưỡng ngắn hạn cho đội ngũ doanh nhân: Theo số liệu điều tra đến năm 2012 có khoảng 40% doanh nhân được bồi dưỡng ngắn hạn. Dự kiến số lượng doanh nhân đến năm 2015 khoảng 2.645 người và đến năm 2020 khoảng 5.320 người; số lượng doanh nhân được bồi dưỡng ngắn hạn giai đoạn 2014-2020 khoảng 3.000 người, thì tỷ lệ doanh nhân được bồi dưỡng ngắn hạn đến năm 2015 chiếm khoảng 50-60% và đến năm 2020 chiếm khoảng 60-70%.

### **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ DOANH NHÂN TỈNH NINH THUẬN ĐẾN NĂM 2020**

#### **1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của đội ngũ doanh nhân:**

- Các cấp, các ngành tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhằm tạo sự chuyển biến nhận thức trong cán bộ, đảng viên và sự đồng thuận xã hội về vị trí, vai trò của doanh nhân, doanh nghiệp trong phát triển kinh tế - xã hội đất nước, góp phần thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập Quốc tế; phát huy tinh thần yêu nước, trách nhiệm xã hội trong kinh doanh, khuyến khích các hoạt động sản xuất, kinh doanh tạo ra nhiều của cải cho xã hội; tôn vinh sự cống hiến và bảo hộ thu nhập hợp pháp của doanh nhân đối với cộng đồng xã hội.

- Thường xuyên tổ chức phổ biến cho đội ngũ doanh nhân các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phát triển doanh nghiệp, doanh nhân và tổ chức, tạo điều kiện tốt cho doanh nhân, doanh nghiệp thực hiện tốt việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, tích cực tham gia cuộc vận động người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam và các cuộc vận động khác do Đảng và Nhà nước phát động, xây dựng đội ngũ doanh nhân có phẩm chất đạo đức và có trách nhiệm với cộng đồng xã hội.

- Các cơ quan truyền thông (Báo Ninh Thuận, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh) duy trì thường xuyên mở các chuyên mục, đăng các tin, bài về chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật nhà nước đối với doanh nhân, doanh nghiệp; nêu gương các doanh nhân, doanh nghiệp điển hình tiên tiến trong sản xuất, kinh doanh; phổ biến kinh nghiệm của các doanh nhân, doanh nghiệp trong sản xuất, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, thực hiện công tác xã hội...

#### **2. Tạo môi trường sản xuất, kinh doanh bình đẳng và thuận lợi cho doanh nhân**

- Các cấp, các ngành công khai minh bạch đầy đủ, kịp thời các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của các ngành, lĩnh vực và địa phương, các cơ chế, chính sách của Trung ương và của tỉnh trên trang thông tin điện tử của tỉnh, của các sở chuyên ngành và các huyện, thành phố để định hướng cho doanh nhân, doanh nghiệp đầu tư theo quy hoạch, kế hoạch nhằm phát huy và khai thác tốt nhất những tiềm năng, lợi thế của tỉnh.



- Công bố quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cùng với quy hoạch xây dựng chi tiết theo vùng, khu vực, dự án; thực hiện quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000 làm cơ sở bố trí trên thực tế các công trình, dự án cụ thể để tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nhân khi lựa chọn phương án đầu tư.

- Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách của Trung ương và của tỉnh liên quan đến hỗ trợ doanh nghiệp, doanh nhân; tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế, nhằm tạo thuận lợi cho doanh nhân trong hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư;

- Tập trung triển khai có hiệu quả Chương trình hành động 145-CTr/TU ngày 19/10/2012 thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 16/01/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XI) về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020, mà trọng tâm là kết cấu hạ tầng giao thông, nhất là tuyến đường ven biển, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, doanh nhân triển khai dự án đầu tư sản xuất kinh doanh;

- Thực hiện quy chế hoạt động đối thoại doanh nghiệp ở cấp tỉnh và ở từng ngành, địa phương. Tổ chức các buổi tiếp xúc doanh nghiệp theo định kỳ mỗi tháng hoặc mỗi quý tùy theo tình hình cụ thể của từng ngành, địa phương nhằm giải quyết hoặc kiến nghị đến các cấp có thẩm quyền giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, doanh nhân.

- Tuyên truyền, phổ biến kịp thời các văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và đầu tư như Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế, Luật Hải quan... nhằm cung cấp đầy đủ thông tin về luật pháp cho các doanh nhân để chấp hành trong quá trình tổ chức đầu tư và sản xuất, kinh doanh.

- Tập trung đẩy mạnh và thực hiện có hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản hóa và công khai minh bạch, tạo môi trường đầu tư thông thoáng, thuận lợi nhất cho doanh nhân, doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh, chú trọng các lĩnh vực xây dựng, đất đai, đầu tư, môi trường, thành lập doanh nghiệp, thuế, kê khai và nộp thuế, phí và lệ phí...

- Hiện đại hóa nền hành chính, nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ tốt yêu cầu lãnh đạo và quản lý. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước, nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước nhằm phục vụ tốt doanh nhân, doanh nghiệp. Hoàn thiện và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống "một cửa điện tử" để cung cấp dịch vụ công qua mạng, công khai quá trình xử lý hồ sơ của doanh nghiệp.

**3. Hỗ trợ đội ngũ doanh nhân tiếp cận với các chính sách về tín dụng và khoa học công nghệ nâng cao hiệu quả quy mô, hoạt động của doanh nghiệp, khuyến khích phát triển doanh nhân khu vực nông thôn:**

- Thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Nghị định số 56/2009/NĐ-CP ngày 30/6/2009 của Chính phủ, quan tâm khuyến khích, hỗ trợ hộ kinh doanh cá thể phát triển thành doanh nghiệp theo Luật Doanh nghiệp. Khuyến khích doanh nhân, doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ về chính sách



khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn gắn với thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

- Đẩy mạnh triển khai Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp về khoa học-công nghệ giai đoạn 2011-2015 và tiếp tục xây dựng và triển khai cho giai đoạn 2016-2020, chú trọng hỗ trợ doanh nhân xây dựng thương hiệu sản phẩm gắn với xây dựng thương hiệu doanh nghiệp, doanh nhân;

- Tranh thủ tốt nhất các nguồn lực từ Chương trình khuyến công và xúc tiến thương mại Quốc gia và ngân sách tỉnh hàng năm, để đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ doanh nhân xúc tiến thương mại, tiêu thụ hàng hóa, nâng cao khả năng tiếp cận thị trường trong nước và nước ngoài.

- Triển khai các chính sách, biện pháp tạo thuận lợi cho doanh nhân đầu tư nghiên cứu đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, nghiên cứu thiết kế, thử nghiệm sản phẩm, dịch vụ mới.

- Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn rà soát đơn giản hóa các thủ tục cho vay, thủ tục bảo lãnh tín dụng, công bố công khai, hướng dẫn quy trình, thủ tục, tạo thuận lợi nhất cho các doanh nghiệp tiếp cận nhanh các nguồn vốn đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh.

#### **4. Đẩy mạnh công tác đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ doanh nhân**

- Tiếp tục triển khai chương trình hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng doanh nhân theo Thông tư Liên tịch số 05/2011/TTLT-BKHĐT-BTC ngày 31/3/2011 của liên Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính; trong đó chú trọng bồi dưỡng kiến thức cho doanh nhân về khởi sự doanh nghiệp, những kiến thức cần thiết về kinh doanh, về pháp luật và trách nhiệm xã hội khi bắt đầu sự nghiệp kinh doanh;

- Tiếp tục nghiên cứu, ban hành chính sách hỗ trợ khuyến khích đội ngũ doanh nhân trong tỉnh nâng cao kiến thức quản trị kinh doanh hiện đại; trợ giúp phát triển các kỹ năng cần thiết cho doanh nhân, tạo điều kiện để doanh nghiệp, doanh nhân thực hiện đổi mới công nghệ, sản phẩm và dịch vụ, mở rộng thị trường tiêu thụ;

- Tổ chức khảo sát nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng của đội ngũ doanh nhân, trên cơ sở đó rà soát, điều chỉnh nội dung, phương thức đào tạo, bồi dưỡng thiết thực, bảo đảm phù hợp với nhu cầu thực tế, nhằm trang bị cho doanh nhân có kiến thức lý luận và thực tiễn về kinh doanh, quản trị doanh nghiệp, về pháp luật; nâng cao được vai trò, trách nhiệm của doanh nghiệp, doanh nhân đối với người lao động, với cộng đồng xã hội, sự trung thực, tinh thần hợp tác, ý thức dân tộc;

- Thường xuyên tạo cơ hội và điều kiện để các doanh nhân trên địa bàn tỉnh tiếp xúc, giao lưu, học hỏi, trao đổi kinh nghiệm với doanh nhân trong nước và ngoài nước để nâng cao kiến thức về thực tiễn trong quá trình hội nhập. Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp đẩy mạnh hợp tác, liên kết với các doanh nghiệp trong và ngoài nước tham gia Chương trình liên kết, hợp tác phát triển giữa tỉnh với các tỉnh trong khu vực và các nhà đầu tư chiến lược trong và ngoài nước đã được ký kết.

#### **5. Đề cao đạo đức, văn hóa kinh doanh, trách nhiệm xã hội, tinh thần dân tộc của đội ngũ doanh nhân**

- Tăng cường công tác tuyên truyền mỗi doanh nhân nhận thức đầy đủ vị trí, vai trò, thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ của doanh nhân; không ngừng nâng cao bản lĩnh chính trị, tuân thủ pháp luật, vươn lên làm giàu chính đáng; không ngừng học tập, nâng cao trình độ, năng lực kinh doanh và quản trị doanh nghiệp; thường xuyên rèn luyện đạo đức, lối sống, nếp sống văn minh, giữ gìn truyền thống văn hóa dân tộc; có trách nhiệm với người lao động, với cộng đồng xã hội; có đạo đức, văn hóa kinh doanh, đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, góp phần đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

- Tổ chức xây dựng tiêu chí chuẩn mực của doanh nhân hướng tới các phẩm chất quan trọng như có lòng yêu nước, có tinh thần dân tộc, có khát vọng kinh doanh lành mạnh, có trách nhiệm với người lao động, với cộng đồng và xã hội, bảo vệ môi trường; làm cơ sở cho các doanh nhân thi đua, phấn đấu thực hiện.

- Hàng năm, căn cứ tiêu chí, chuẩn mực doanh nhân đã quy định, các cấp, các ngành tổ chức phát động phong trào thi đua, khuyến khích, khích lệ doanh nhân phát triển sản xuất, kinh doanh, thực hiện tốt các tiêu chí, chuẩn mực đã đề ra; đồng thời tổ chức đánh giá, biểu dương, nêu gương, tôn vinh, khen thưởng doanh nhân, nhằm tạo sự lan tỏa mạnh mẽ những hình ảnh đội ngũ doanh nhân yêu nước có bản sắc dân tộc Việt Nam trên địa bàn tỉnh;

- Định kỳ 3 năm 01 lần, tổ chức xét chọn và trao tặng danh hiệu cho doanh nhân và doanh nghiệp tiêu biểu tỉnh theo Quy chế quản lý tổ chức xét tôn vinh danh hiệu và trao giải thưởng cho doanh nhân và doanh nghiệp được ban hành tại Quyết định số 51/2010/QĐ-TTg ngày 28/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ, nhằm tôn vinh, động viên đội ngũ doanh nhân xây dựng, củng cố thương hiệu, phấn đấu vươn lên đạt thương hiệu Quốc gia và cao hơn.

## **6. Phát huy vai trò của các tổ chức đại diện của cộng đồng doanh nghiệp và đội ngũ doanh nhân**

- Tiếp tục kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của các hiệp hội, hội doanh nghiệp, hội ngành nghề nhằm phát huy tối đa vai trò của hội đối với hoạt động của doanh nhân, doanh nghiệp; hoàn thành việc hợp nhất Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh và Hội doanh nhân trẻ để thành lập Hội doanh nghiệp tỉnh Ninh Thuận, sớm đi vào hoạt động trong năm 2014;

- Các tổ chức chính trị - xã hội và các Hội doanh nghiệp, Hội ngành nghề trên địa bàn tỉnh tiếp tục đẩy mạnh vận động đội ngũ doanh nhân tham gia các Hội doanh nghiệp, Hội ngành nghề bằng nhiều hình thức thích hợp; tập hợp, phản ánh ý kiến, nguyện vọng của đội ngũ doanh nhân; tham mưu cho Đảng, Nhà nước về các chính sách kinh tế - xã hội; xây dựng đạo đức, văn hóa kinh doanh, thúc đẩy phát triển doanh nghiệp, doanh nhân; hỗ trợ doanh nghiệp, doanh nhân hội nhập kinh tế Quốc tế.

- Tăng cường hỗ trợ doanh nhân trong hoạt động sản xuất kinh doanh, cung cấp các thông tin kịp thời đến các doanh nhân, doanh nghiệp thành viên của hội; thực hiện tốt vai trò cầu nối giữa doanh nhân, doanh nghiệp và cơ quan quản lý nhà nước.

- Hàng năm cơ quan quản lý Nhà nước có kế hoạch phối hợp với các hội doanh nhân, hiệp hội ngành nghề tổ chức gặp gỡ doanh nghiệp, lắng nghe ý kiến phản ánh



của doanh nghiệp, trên cơ sở đó có giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Tăng cường nghiên cứu từ nhu cầu thực tiễn để mở rộng việc thành lập các hiệp hội doanh nghiệp chuyên ngành, liên ngành trên địa bàn tỉnh.

#### **7. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc xây dựng và phát huy vai trò đội ngũ doanh nhân**

- Các cấp ủy Đảng thường xuyên quan tâm xây dựng và phát triển đội ngũ doanh nhân; thường xuyên lắng nghe và tham vấn ý kiến của doanh nhân trong phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương; quan tâm lãnh đạo đẩy mạnh cải cách hành chính, giảm phiền hà, sách nhiễu trong việc thực hiện các thủ tục hành chính đối với doanh nghiệp, doanh nhân.

- Các cấp, các ngành phối hợp với Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh triển khai có hiệu quả Đề án kết nạp đảng viên trong doanh nghiệp tư nhân giai đoạn đến năm 2015 và những năm tiếp theo; tiếp tục củng cố, xây dựng tổ chức Đảng trong các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế.

#### **IV. CÁC CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN TRỌNG TÂM HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP, DOANH NHÂN**

1. Dự án nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của DNNVV giai đoạn đến năm 2020 được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 56/QĐ-UBND ngày 23/3/2012 thuộc Chương trình Quốc gia “Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của Doanh nghiệp Việt Nam đến năm 2020” tại quyết định số 712/QĐ-TTg ngày 21/5/2010 của Thủ tướng Chính phủ:

- Mục tiêu dự án: Nhằm tạo bước chuyển rõ rệt về năng suất và chất lượng của sản phẩm, hàng hóa chủ lực của tỉnh, hỗ trợ doanh nghiệp về khoa học công nghệ, xây dựng thương hiệu doanh nghiệp, doanh nhân mang tầm quốc gia, nâng cao khả năng cạnh tranh của DN, tăng năng lực sản xuất, tạo ra sản phẩm mới, mở rộng thị trường tiêu thụ và đẩy mạnh xuất khẩu, góp phần tích cực vào phát triển kinh tế-xã hội của địa phương.

Phần đầu trong giai đoạn 2011-2020: Hỗ trợ khoảng 135 DNNVV, kể cả DN sản xuất sản phẩm, hàng hóa chủ lực địa phương ứng dụng khoa học kỹ thuật và đổi mới công nghệ, áp dụng các hệ thống quản lý, mô hình, công cụ cải tiến nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm; hỗ trợ chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn quốc gia cho 10 sản phẩm và chứng nhận phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia cho 10 sản phẩm; có 2-3 DN được trao tặng giải thưởng chất lượng Quốc gia (giải vàng) và 15 DN được trao tặng giải thưởng chất lượng quốc gia (giải bạc); đào tạo được đội ngũ chuyên gia, cán bộ tư vấn về năng suất và chất lượng.

- Cơ quan quản lý Dự án: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Kinh phí thực hiện dự án: Tổng nguồn vốn thực hiện 206.250 triệu đồng, trong đó: Vốn ngân sách nhà nước 18.160 triệu đồng (vốn sự nghiệp khoa học và đầu tư phát triển khoa học công nghệ); vốn của các doanh nghiệp 187.640 triệu đồng tại quyết định số 56/QĐ-UBND ngày 23/3/2012 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của các doanh nghiệp vừa và nhỏ tỉnh Ninh Thuận đến năm 2020.



2. Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp về Khoa học và công nghệ giai đoạn 2011-2015 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại quyết định số 1323/QĐ-UBND ngày 15/6/2011 và điều chỉnh, bổ sung tại quyết định số 2034/QĐ-UBND ngày 08/10/2013:

- Mục tiêu chương trình: Hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới, chuyển giao công nghệ và áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất kinh doanh nhằm nâng cao trình độ công nghệ, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, tăng cường năng lực cạnh tranh.

Trong giai đoạn 2011-2015: Hỗ trợ 05 DN áp dụng thành tựu khoa học, đổi mới công nghệ, sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả; hỗ trợ 50 DN và cá nhân đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ; tổ chức 15 đợt tham quan mô hình áp dụng khoa học công nghệ có hiệu quả và Hội chợ Techmart trong nước, Hội chợ triển lãm thương hiệu nổi tiếng; hỗ trợ 08 DN thực hiện kiểm toán năng lượng, đào tạo cán bộ quản lý năng lượng.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Kinh phí thực hiện: 10.000 triệu đồng, được bố trí từ nguồn ngân sách sự nghiệp khoa học công nghệ hàng năm của tỉnh tại Quyết định số 1323/QĐ-UBND ngày 15/6/2011 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp về khoa học và công nghệ tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2011-2015.

3. Chương trình đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn cho đội ngũ doanh nhân giai đoạn 2014-2020:

- Mục tiêu: Đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn cho đội ngũ doanh nhân và cán bộ quản lý doanh nghiệp giai đoạn 2014-2020: 3.000 người, trong đó: Giai đoạn 2014-2015 là 480 người, giai đoạn 2016-2020 là 2.520 người;

- Cơ quan chủ trì chương trình: Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Tổng kinh phí dự kiến: 6.548 triệu đồng, trong đó giai đoạn 2014-2015: 1.057 triệu đồng, giai đoạn 2016-2020 là 5.491 triệu đồng. Trong đó:

+ Ngân sách nhà nước: 4.536 triệu đồng, bao gồm: Ngân sách Trung ương hỗ trợ thông qua các Chương trình đào tạo của các Bộ ngành Trung ương (chủ yếu Cục Phát triển Doanh nghiệp-Bộ Kế hoạch và Đầu tư) và nguồn vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án khác.

+ Kinh phí huy động từ học viên tham gia đóng góp 50% chi phí đào tạo của khoá học 2.012 triệu đồng được quy định tại Thông tư Liên tịch số 05/2011/TTLT-BKHĐT-BTC ngày 31/3/2011 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính về hướng dẫn trợ giúp đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

(Kèm theo các Phụ lục Biểu chi tiết).

4. Chương trình hỗ trợ xúc tiến thương mại hàng năm:

- Mục tiêu chương trình: Nhằm hỗ trợ doanh nghiệp tăng cường hoạt động xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường, phát triển xuất khẩu; góp phần nâng cao năng lực sản xuất của các doanh nghiệp.

- Đơn vị chủ trì: Sở Công thương.

- Kinh phí thực hiện: Bình quân 1,5 tỷ đồng/năm, từ nguồn kinh phí sự nghiệp hoạt động khuyến công và xúc tiến thương mại được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm của tỉnh (giao Sở Công thương) và nguồn kinh phí hỗ trợ của Trung ương từ Chương trình Khuyến công và xúc tiến thương mại quốc gia hàng năm (Bộ Công thương).

### Phần III

## TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển doanh nhân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; trước mắt trong năm 2014, tham mưu ban hành cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa; chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch trợ giúp đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh. Hàng năm, chủ trì lập kế hoạch, trình UBND tỉnh phê duyệt và lồng ghép các nguồn lực phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ doanh nhân và cán bộ quản lý doanh nghiệp;

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình đăng ký thành lập doanh nghiệp qua mạng; đổi mới và tăng cường các hoạt động xúc tiến đầu tư, tư vấn đầu tư cho doanh nghiệp; tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý doanh nghiệp sau thành lập.

**2. Sở Tài chính:** Chủ trì, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan có liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí triển khai thực hiện các chương trình, đề án hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, doanh nhân thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương theo quy định Luật Ngân sách.

### 3. Sở Công Thương:

- Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh phê duyệt Chương trình xúc tiến thương mại hàng năm từ nguồn ngân sách địa phương và trình Bộ Công thương hỗ trợ kinh phí xúc tiến thương mại từ nguồn kinh phí Chương trình xúc tiến thương mại Quốc gia hàng năm để tổ chức thực hiện;

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm và mở rộng thị trường; đẩy mạnh các hoạt động “Đưa hàng Việt về nông thôn”. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin pháp luật liên quan đến hoạt động thương mại, hội nhập quốc tế và thông tin thị trường cho doanh nghiệp.

### 4. Sở Khoa học và Công nghệ:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch hàng năm triển khai các Chương trình, dự án hỗ trợ khoa học và công nghệ đã được phê duyệt;



- Phối hợp với Sở Công Thương tăng cường các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu cho sản phẩm; tham mưu UBND tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ, khuyến khích doanh nhân đầu tư đổi mới trang thiết bị, tạo điều kiện cho doanh nhân, doanh nghiệp đăng ký và bảo hộ, chuyển giao quyền sở hữu trí tuệ, áp dụng các hệ thống quản lý tiên tiến; nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất kinh doanh.

**5. Sở Tư pháp:** Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nhân, doanh nghiệp; tiếp tục phối hợp tiến hành rà soát những văn bản không còn phù hợp, đã bị hủy bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung, gây khó khăn, phiền hà cho doanh nghiệp, kịp thời tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế.

#### **6. Sở Nội vụ:**

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện công tác kiểm tra, giám sát trong quan hệ giữa các cơ quan chức năng, công chức, viên chức nhà nước trong việc thực thi công vụ liên quan đến doanh nghiệp, doanh nhân;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu xây dựng tiêu chí đánh giá chuẩn mực đội ngũ doanh nhân;

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan có liên quan tham mưu UBND tỉnh xem xét, tôn vinh, khen thưởng kịp thời những doanh nhân, doanh nghiệp tiêu biểu đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

**7. Sở Thông tin và Truyền thông:** Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan đăng tải đầy đủ các chính sách, quy định liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp lên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh; đồng thời xây dựng chuyên mục giới thiệu gương điển hình doanh nhân, doanh nghiệp thành công, các mô hình kinh doanh hiệu quả và thông tin tình hình hoạt động của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

**8. Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh:** Chỉ đạo các Ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nhân tiếp vốn tín dụng thương mại phục vụ phát triển sản xuất kinh doanh; công khai các thủ tục vay vốn, lãi suất vay, điều kiện đảm bảo tiền vay, đơn giản hóa các thủ tục cho vay phù hợp với điều kiện, khả năng của doanh nhân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

#### **9. Các Sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố:**

- Giám đốc các Sở ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tập trung chỉ đạo triển khai xây dựng kế hoạch cụ thể của ngành và địa phương mình để tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả; đồng thời phối hợp với các sở, ngành có liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, doanh nhân.

- Định kỳ hàng năm, tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, doanh nhân theo phạm vi quản lý của ngành và địa phương, gửi báo cáo về Sở Kế hoạch và Đầu tư và Văn phòng UBND tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

**10. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thực hiện, định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo**

Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo, đồng thời đề xuất bổ sung chương trình, đề án mới cho phù hợp với yêu cầu của từng giai đoạn phát triển.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có những nội dung không phù hợp với tình hình thực tế, các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố kịp thời đề xuất sửa đổi, gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư và Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Xuân Hòa